

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**



TÔN THẮT QUỲNH NGUYỄN

**PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH
TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI
CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

Chuyên ngành: Luật kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ - NĂM 2018

Công trình được hoàn thành tại Trường Đại học Luật - Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Lê Thị Thảo**

Phản biện 1: **TS. Cao Đình Lành**

Phản biện 2: **PGS.TS. Hà Thị Mai Hiền**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp
tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày tháng năm 2018.

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	4
3.1. Mục đích nghiên cứu	4
3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu	5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn	6
7. Kết cấu luận văn	6
Chương 1.NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁP LUẬT CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI.....	7
1.1. Khái quát về hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	7
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	7
1.1.2. Các hình thức huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	8
1.1.3. Vai trò của hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	8
1.1.4. Nguyên tắc huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	8
1.2. Khái quát về cạnh tranh và pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	9
1.2.1. Khái niệm về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	9
1.2.2. Đặc điểm của cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	9
1.2.3. Khái niệm và đặc điểm của pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại	9
1.2.4. Nội dung pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	10
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1	11
Chương 2.THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM.....	12

2.1. Thực trạng quy định pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của Ngân hàng thương mại	12
2.1.1. Thực trạng quy định của pháp luật về hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	12
2.1.2. Thực trạng quy định pháp luật về cạnh tranh thông qua công cụ lãi suất huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	13
2.1.3. Thực trạng quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi thông qua việc phát hành các giấy tờ có giá của ngân hàng thương mại.....	14
2.1.4. Thực trạng quy định của pháp luật về xử phạt.....	
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam.....	16
2.2.1. Tình hình cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại thời gian qua.....	16
2.2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi tại các ngân hàng thương mại thời gian qua.....	17
2.2.3. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	18
2.2.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	18
TIÊU KẾT CHƯƠNG 2.....	19
Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM.....	20
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.....	20
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi đáp ứng các yêu cầu về cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng	20
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế thị trường	20
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế ..	20
3.2. Giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam.....	21

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam	21
3.2.1.1. Xây dựng các quy định về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	21
3.2.1.2. Quy định về lãi suất huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại và đưa ra các phương pháp xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh để tăng thị phần.....	21
3.2.1.3. Quy định cụ thể các hành vi vi phạm và các chế tài xử phạt vi phạm về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại	22
3.2.1.4. Quy định thẩm quyền điều tra và thực thi của Ngân hàng Nhà nước đối với hành vi chống cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi	23
3.2.2. Giải pháp tổ chức thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam	23
3.2.2.1. Xác định và quy định ranh giới giữa cạnh tranh và hợp tác, khuyến khích các ngân hàng hợp tác và phát triển cạnh tranh.....	23
3.2.2.2. Tăng năng lực tài chính, trong đó quan trọng nhất là vốn điều lệ...24	
3.2.2.3. Một số giải pháp hỗ trợ khác	24
TIỂU KẾT CHƯƠNG 3	24
KẾT LUẬN.....	25

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cạnh tranh là môi trường tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển và tăng năng suất lao động, hiệu quả của các tổ chức, là nhân tố quan trọng làm lành mạnh hóa các quan hệ xã hội. Tuy nhiên, cạnh tranh cũng có thể mang lại những hậu quả xấu đối với nền kinh tế, nhà sản xuất cũng như người tiêu dùng. Cạnh tranh làm thay đổi cấu trúc xã hội trên phương diện sở hữu của cải, gây ra hiện tượng độc quyền, làm phân hóa mạnh mẽ giàu nghèo; cạnh tranh không lành mạnh, dùng các thủ đoạn vi phạm pháp luật hay bất chấp pháp luật... Do vậy, hoạt động cạnh tranh của các chủ thể kinh doanh trên thị trường bao giờ cũng phải được điều chỉnh bởi các định chế xã hội, sự can thiệp của nhà nước và tư duy cạnh tranh từ đối đầu sang hợp tác cùng có lợi là xu hướng tất yếu bảo đảm cho nền kinh tế phát triển bền vững. Các ngân hàng thương mại bảo đảm cho sự tồn tại và phát triển của mình luôn cạnh tranh quyết liệt trong hoạt động tín dụng và huy động vốn, trong đó, những ngân hàng với quy mô lớn và có thương hiệu đạt được lợi thế trong việc thiết lập giá và thu hút khách hàng.

Đặc biệt trong quá trình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn hiện nay, tình trạng thiếu vốn luôn diễn ra nghiêm trọng. Vốn có một vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, trong đó vốn huy động có ý nghĩa quyết định. Các ngân hàng thương mại đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc huy động vốn bằng tiền gửi. Họ không những phải cạnh tranh với các ngân hàng trong nước mà còn cạnh tranh với các ngân hàng nước ngoài để huy động sao cho đạt hiệu quả tốt. Mặt khác, hoạt động ngân hàng là hoạt động mang nhiều rủi ro, những hậu quả từ hành vi cạnh tranh không lành mạnh phát sinh từ hoạt động ngân hàng không chỉ ảnh hưởng đến luồng chu chuyển vốn trong nền kinh tế mà nó còn làm ảnh hưởng đến mục tiêu an toàn hệ thống. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI thông qua đã xác định rõ “Tạo lập đồng bộ và vận hành thông suốt các loại thị trường... Phát triển thị trường tài chính với cơ cấu hoàn chỉnh, quy mô tăng nhanh, phạm vi hoạt động mở rộng, vận hành an toàn, được quản lý và giám sát hiệu quả”; “Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh và kiểm soát độc quyền trong kinh doanh, bảo vệ người tiêu dùng”. Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 kèm theo Quyết định số 112/2006/QĐ-TTg ngày 24/05/2006 đã xác định định hướng hoàn thiện

hệ thống pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng đến năm 2010 như sau: “Xây dựng môi trường pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng minh bạch và công bằng nhằm thúc đẩy cạnh tranh và bảo đảm an toàn hệ thống tiền tệ, ngân hàng. Các chính sách và quy định pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng góp phần tạo môi trường lành mạnh và động lực cho các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp và người dân phát triển sản xuất kinh doanh. Loại bỏ các hình thức bảo hộ, bao cấp, ưu đãi trong lĩnh vực ngân hàng và phân biệt đối xử giữa các tổ chức tín dụng”.

Từ định hướng phát triển trên, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động cạnh tranh của các TCTD như Luật Cạnh tranh 2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Các TCTD 2010. Tuy nhiên, có thể nhận thấy, những quy định này còn chung chung, chưa phản ánh được những nét đặc thù trong việc điều chỉnh hành vi cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng. Ngoài ra, thực tiễn thi hành pháp luật về cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng đã phát sinh những khó khăn bất cập nhất định đặc biệt là hoạt động huy động tiền gửi. Điều này đặc biệt nguy hại đối với hoạt động ngân hàng, vì hoạt động ngân hàng có ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội.

Hành vi cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng cùng với việc xuất hiện ngày càng nhiều hành vi cạnh tranh không lành mạnh, chúng tồn tại ở tất cả các lĩnh vực kinh doanh ngân hàng như: Thu hút tiền gửi với mức lãi suất tiền gửi cao hơn tại một số ngân hàng khiến cho tiền gửi chuyển lòng vòng từ ngân hàng này sang ngân hàng khác; quảng cáo đưa ra không đúng hoặc gây hiểu lầm về nguồn lực tài chính, đưa ra những báo cáo kiểm toán gây hiểu lầm để hỗ trợ những quảng cáo, với quan điểm là để thu hút người gửi tiền từ những ngân hàng khác; khoản vay lãi suất thấp hơn cho khách hàng của một lĩnh vực cụ thể so với lãi suất cho người vay các khu vực khác; cho một khách hàng vay để họ có thể sử dụng khoản vay đó như là một khoản tiền gửi tối thiểu để mở một tài khoản;...

Với mong muốn được nghiên cứu, đánh giá những quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời, tìm ra những vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại, qua đó đưa ra những định hướng và giải pháp để hoàn thiện pháp luật, tác giả mạnh dạn lựa chọn đề tài ***"Pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại"*** làm Luận văn Thạc sĩ luật học.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Nghiên cứu khả năng cạnh tranh và giải pháp để nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng bước đầu đã được quan tâm và nghiên cứu nhất định. Một số công trình nghiên cứu tiêu biểu có thể kể đến đó là:

Nhóm các công trình nghiên cứu liên quan đến hoạt động huy động vốn của Ngân hàng thương mại đã có các công trình nghiên cứu cơ bản được công bố sau:

Luận án “*Các giao dịch thương mại chủ yếu của ngân hàng thương mại trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở Việt Nam*”, năm 2004, Nguyễn Văn Tuyền, Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội. Luận văn tốt nghiệp: “*Pháp luật về hoạt động của ngân hàng thương mại trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*”, năm 2007, Vũ Mạnh- Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội. Luận văn tốt nghiệp “*Một số vấn đề pháp lý về hoạt động huy động vốn của ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam*”, năm 2002, Bùi Thị Thu- Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội. Luận văn Thạc sĩ ngành Luật Kinh tế: “*Pháp luật về huy động vốn bằng hình thức nhận tiền gửi của Ngân hàng thương mại ở Việt Nam*”, năm 2014, Nguyễn Thị Thúy Vân - Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội. Các công trình này đã đề cập đến khái niệm hoạt động huy động vốn trong hệ thống ngân hàng thương mại, đặc trưng của hoạt động huy động vốn trong ngân hàng thương mại.

Nhóm các công trình nghiên cứu về khả năng cạnh tranh của các ngân hàng thương mại trong điều kiện hội nhập dưới góc độ kinh tế:

Lê Đình Hạc: *Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, 2005; Hoàng Ngọc Hải: *Năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam trong thực hiện cam kết gia nhập WTO*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012; Lê Cẩm Ninh: *Nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Tài chính, 2014. Các công trình đã đề cập giải mã khái niệm ngân hàng thương mại, khái niệm và nhân tố tác động đến năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại, hệ thống ngân hàng thương mại và năng lực cạnh tranh của ngân hàng thương mại trước điều kiện hội nhập. Tuy nhiên, nghiên cứu cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng xét dưới góc độ pháp lý lại chưa thực sự được quan tâm nghiên cứu và đề cập đến trong các công trình này.

Nhóm các công trình nghiên cứu về năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại dưới góc độ pháp lý:

Ngô Quốc Kỳ: *Điều chỉnh cạnh tranh giữa các ngân hàng trong cung ứng vốn cho nền kinh tế*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 8, 2002. Tạ Thanh Huyền: *Thỏa thuận trần lãi suất dưới góc nhìn của Luật cạnh tranh*, Tạp chí Khoa học và đào tạo ngân hàng, số 72, 2008. Viên Thế Giang: *Tác động của Luật cạnh tranh đến hoạt động ngân hàng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Khoa học và đào tạo ngân hàng, số 3, 2006. Các công trình trên đã giải quyết các vấn đề liên quan đến các khái niệm về hành vi cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng, giải mã các khái niệm về cạnh tranh lành mạnh, cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực ngân hàng, các đặc trưng của cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng và yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh luật cạnh tranh trong lĩnh vực tín dụng ngân hàng.

Như vậy, các công trình nghiên cứu trên theo như học viên khảo sát trong lĩnh vực về pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của Ngân hàng thương mại chỉ ở góc độ chung chung, chưa đi sâu, chưa có công trình nghiên cứu hay tài liệu phân tích, đánh giá, nghiên cứu các quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn bằng hình thức nhận tiền gửi của các ngân hàng thương mại. Đề tài trên cơ sở kế thừa các vấn đề mà các công trình nghiên cứu, các tài liệu đã có về khái niệm huy động vốn, khái niệm huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, các hành vi cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, đề tài tiếp tục nghiên cứu và đi sâu về pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại trong điều kiện cạnh tranh và hội nhập hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống những vấn đề lý luận cơ bản và thông qua việc phân tích, đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn bằng hình thức nhận tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam, thực tiễn áp dụng các quy định đó tại ngân hàng thương mại để chỉ ra những ưu điểm cũng như những tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục trong quá trình cạnh tranh huy động vốn bằng hình thức nhận tiền gửi và nguyên nhân của thực trạng đó; từ đó đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn bằng hình thức nhận tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về cạnh tranh và ý nghĩa của cạnh tranh; những vấn đề cơ bản về hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại; sự cạnh tranh của các ngân hàng thương mại.

Thứ hai, Nghiên cứu, phân tích các vấn đề pháp lý hiện hành điều chỉnh hành vi cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng và thực tiễn cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam hiện nay;

Thứ ba, Làm rõ những vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật về cạnh tranh liên quan đến việc điều chỉnh hoạt động cạnh tranh trong quá trình huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại; qua đó đề xuất những định hướng và các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật trong hoạt động cạnh tranh của các ngân hàng thương mại, đặc biệt là hoạt động cạnh tranh trong huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Luận văn tập trung vào việc nghiên cứu những quan điểm, chủ trương, các vấn đề lý luận và thực tiễn về các hành vi liên quan đến cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam thời gian qua.

Nghiên cứu các vấn đề pháp lý về sự tương đồng giữa Luật Cạnh tranh và Luật Các tổ chức tín dụng trong việc điều chỉnh các hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

Trên cơ sở đó luận văn cũng đưa ra một số gợi ý và đề xuất định hướng, các giải pháp để hoàn thiện khung pháp luật điều chỉnh hoạt động cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng nói chung và hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại nói riêng nhằm đảm bảo cho khung pháp luật đó được khả thi trên thực tế.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của hệ thống các ngân hàng thương mại trong phạm vi cả nước. Thời gian nghiên cứu từ năm 2013 đến năm 2018.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận: Đề tài được nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; đường lối, chính sách phát triển kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích, phương pháp thống kê, so sánh, phương pháp tổng hợp, phương pháp suy luận logic.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

- Luận văn góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại, khẳng định sự cần thiết phải hoàn thiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại.

- Quá trình nghiên cứu luận văn đã phân tích, đánh giá những quy định của pháp luật về cạnh tranh và cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại; những điểm hạn chế, bất cập trong thực tiễn áp dụng pháp luật điều chỉnh về hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

- Kết quả nghiên cứu luận văn đã đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện những quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn được kết cấu với ba chương như sau:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

Chương 2. Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

Chương 3. Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁP LUẬT CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

1.1. Khái quát về hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Theo khoản 9, Điều 20, Luật các tổ chức tín dụng 2010 định nghĩa về tiền gửi như sau: “*Tiền gửi là số tiền của tổ chức, cá nhân gửi tại tổ chức tín dụng hoặc các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng dưới hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các hình thức khác. Tiền gửi được hưởng lãi hoặc không hưởng lãi và phải được hoàn trả cho người gửi tiền*”.

“*Huy động vốn là tiếp nhận nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi từ các tổ chức và cá nhân bằng nhiều hình thức khác nhau để hình thành nên nguồn vốn của ngân hàng*”.

Như vậy huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại hay còn gọi là hoạt động nhận tiền gửi là: “*Hoạt động nhận tiền của các tổ chức, cá nhân dưới hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu và các hình thức nhận tiền gửi khác theo nguyên tắc có hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho người gửi tiền theo thỏa thuận*”¹.

Hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại là hoạt động cơ bản làm cơ sở cho hoạt động kinh doanh ngân hàng.

Thứ hai, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại chứa đựng nguy cơ rủi ro cao, sự tác động tích cực và tiêu cực của nó thương mang tính phản ứng “dây chuyền” do đó ảnh hưởng đến cả hệ thống ngân hàng và tác động đến toàn bộ nền kinh tế.

Thứ ba, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại gắn liền với việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia của ngân hàng nhà nước.

¹Khoản 13, Điều 4, Luật Các tổ chức tín dụng 2010.

1.1.2. Các hình thức huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Ngân hàng thường phân loại các hình thức huy động vốn bằng tiền gửi như sau:

- *Phân loại theo kì hạn:*

+ *Huy động tiền gửi không kì hạn:*

+ *Huy động tiền gửi có kì hạn:*

- *Phân loại theo thời gian tiền gửi:* vốn ngắn hạn, vốn trung hạn, vốn dài hạn.

- *Phân theo loại tiền gửi:*

+ *Tiền gửi bằng nội tệ;*

+ *Tiền gửi bằng ngoại tệ.*

- *Phân theo đối tượng gửi tiền*

+ *Tiền gửi từ dân cư;*

+ *Tiền gửi từ các tổ chức kinh tế và tổ chức xã hội*

+ *Tiền gửi từ các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác;*

1.1.3. Vai trò của hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại có một vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng và xã hội.

- *Đối với ngân hàng*

Nguồn vốn huy động là nguồn vốn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng nguồn vốn của ngân hàng, giữ vị trí quan trọng trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng vì nó là nguồn vốn chủ yếu được sử dụng để đáp ứng nhu cầu tín dụng cho nền kinh tế.

- *Đối với khách hàng*

Hoạt động huy động vốn cung cấp cho họ một kênh tiết kiệm và đầu tư nhằm cho tiền của họ sinh lợi, tạo cơ hội cho họ có thể gia tăng tiêu dùng trong tương lai. Mặt khác, hoạt động huy động vốn còn cung cấp cho khách hàng một nơi an toàn để họ cất giữ, tích lũy vốn tạm thời nhàn rỗi của mình.

- *Đối với xã hội*

Quản lý được lượng tiền lưu thông trong xã hội. Định hướng đầu tư cho các ngành kinh tế cho từng vùng. Điều hòa vốn giữa khách hàng có vốn và những khách hàng thiếu vốn, luân chuyển nguồn vốn. Góp phần kiểm soát lạm phát cũng như cung cấp hàng hóa cho thị trường tài chính.

1.1.4. Nguyên tắc huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Thứ nhất, Việc huy động vốn phải trên cơ sở nhu cầu cho vay

Thứ hai, Ngân hàng nhận tiền gửi của khách hàng (bao gồm các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, các cơ quan nhà nước,

đoàn thể xã hội và các tầng lớp dân cư) phải có trách nhiệm hoàn trả đầy đủ, đúng hạn cả vốn lẫn lãi theo thoã thuận trước giữa ngân hàng và khách hàng.

Thứ ba, Ngân hàng không được phát hành trái phiếu mà việc phát hành trái phiếu đó tạo cho các chủ sở hữu giành được quyền quản lý trực tiếp và gián tiếp đối với ngân hàng.

1.2. Khái quát về cạnh tranh và pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

1.2.1. Khái niệm về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh là động lực của sự phát triển và là cơ chế của quy luật cung - cầu. Đối với lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt như thị trường dịch vụ ngân hàng thì cạnh tranh không phải là ngoại lệ. Theo đó, *cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại được hiểu là việc các ngân hàng thương mại sử dụng tối đa các nguồn lực, công cụ của mình để giành và vượt lên các đối thủ cạnh tranh khẳng định vị trí của mình trong thị trường tiền tệ, đặc biệt hoạt động huy động tiền gửi của khách hàng.*

1.2.2. Đặc điểm của cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Với những đặc điểm chuyên biệt của mình, sự cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại cũng có những đặc thù nhất định:

- *Thứ nhất*, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại có liên quan trực tiếp đến tất cả các ngành, các mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

- *Thứ hai*, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại là dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ có liên quan đến tiền tệ.

- *Thứ ba*, để thực hiện hoạt động huy động tiền gửi, ngân hàng thương mại phải đóng vai trò tổ chức trung gian huy động vốn. Do nguồn vốn để kinh doanh của ngân hàng chủ yếu từ vốn huy động được và chỉ một phần nhỏ từ vốn tự có của ngân hàng.

- *Thứ tư*, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại có chất liệu là tiền tệ, mà tiền tệ là một công cụ được Nhà nước sử dụng để quản lý vĩ mô nền kinh tế.

1.2.3. Khái niệm và đặc điểm của pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại

Pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại là tập hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh về

hành vi cạnh tranh của ngân hàng thương mại trong huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

Đặc điểm của pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại:

- Pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi chịu ảnh hưởng của việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia của ngân hàng nhà nước.

- Pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi ảnh hưởng đến các hoạt động cơ bản của ngân hàng thương mại cũng như sự tác động của nó đối với nền kinh tế như hoạt động cho vay, lãi suất cho vay, tỷ lệ vốn cho vay của các ngân hàng thương mại và biện pháp bảo đảm an toàn của ngân hàng thương mại.

1.2.4. Nội dung pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Một là, các quy phạm pháp luật quy định về hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại. Cụ thể trong hoạt động huy động tiền gửi đó là:

- Lạm dụng việc tăng lãi suất để thu hút tiền gửi;

- Các NHTM sử dụng những chương trình, cách thức khác nhau nhằm gây ra sự hiểu lầm, hoặc dễ gây ra sự hiểu lầm của người tiêu dùng về việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của mình, hoặc bán những sản phẩm dịch vụ của mình dưới giá thành, mà có thể gây thiệt hại đến các TCTD khác hoặc cho người tiêu dùng, hoặc cho nền kinh tế.

Hai là, các quy phạm pháp luật quy định về giá cả các sản phẩm dịch vụ huy động tiền gửi: số chi nhánh, phòng giao dịch, sự đa dạng về sản phẩm dịch vụ cung cấp, chất lượng phẩm và dịch vụ cung cấp...

Ba là, các quy định về đảm bảo độ an toàn, tin cậy của ngân hàng thương mại trong hoạt động huy động tiền gửi thông qua tỷ lệ dự trữ bắt buộc, tỷ lệ an toàn vốn, vốn tự có, sự ổn định của thu nhập, chất lượng thông tin do ngân hàng cung cấp và công khai.

Bốn là, quy định về xử phạt vi phạm trong hoạt động cạnh tranh trong huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 1

Trong chương này, luận văn đã nêu một cách khái quát về hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, phân tích làm rõ các khái niệm, đặc điểm, vai trò và các hình thức huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại; đồng thời đã nêu một cách khái quát về pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, phân tích làm rõ các khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc và các hình thức xử phạt vi phạm đối với hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại. Qua đó, sẽ đi sâu tìm hiểu về thực trạng các quy định của pháp luật cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam được trình bày ở chương 2 của luận văn này.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM

2.1. Thực trạng quy định pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của Ngân hàng thương mại

2.1.1. Thực trạng quy định của pháp luật về hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Hiện nay, pháp luật có khá nhiều quy định liên quan đến hoạt động huy động vốn bằng nhận tiền gửi của các TCTD mà chúng ta có thể tìm thấy trong hàng loạt các văn bản pháp luật về ngân hàng như: Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Ngân hàng Nhà nước 2010, Bộ luật Dân sự 2015, Luật Cạnh tranh và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành. Nhìn chung các văn bản pháp luật do Nhà nước ban hành quy định về hoạt động huy động vốn bằng nhận tiền gửi của các TCTD là tương đối đầy đủ và chặt chẽ, cụ thể hoá được các nội dung như: Các loại tiền gửi mà TCTD được phép huy động; giới hạn quyền được nhận các loại tiền gửi đối với từng loại hình TCTD; quy định quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ tiền gửi; quy định trách nhiệm của TCTD khi huy động vốn bằng nhận tiền gửi; quy định về quản lý Nhà nước đối với hoạt động huy động vốn bằng nhận tiền gửi.

Về cơ bản, Nhà nước đã thiết lập được một hành lang pháp lý tương đối đầy đủ và thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD tiến hành các hoạt động kinh doanh trong khuôn khổ của pháp luật, tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh cho các TCTD trong tiến trình hội nhập. Đồng thời pháp luật cũng hướng tới quyền lợi của mọi người dân, đáp ứng tốt hơn nhu cầu gửi tiền và sử dụng các dịch vụ ngân hàng, lựa chọn hình thức gửi tiền phù hợp với mục đích và yêu cầu của họ, tạo niềm tin cho người gửi tiền; tạo ra cơ sở pháp lý cho Ngân hàng Nhà nước thực hiện chức năng quản lý của mình đối với hoạt động ngân hàng nói chung và hoạt động huy động vốn nói riêng.

Theo quy định của Điều 9 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 quy định về hợp tác, cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng:

“1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được hợp tác và cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

2. *Nghiêm cấm hành vi hạn chế cạnh tranh hoặc hành vi cạnh tranh không lành mạnh có nguy cơ gây tổn hại hoặc gây tổn hại đến việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.*

Từ quy định về hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong Luật Cạnh tranh năm 2004 và Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, có thể rút ra các hành vi cạnh tranh không lành mạnh của các ngân hàng thương mại trong hoạt động huy động tiền gửi như sau:

Một là, cung cấp thông tin để gây hiểu lầm có tác hại cho tổ chức tín dụng khác và khách hàng.

Hai là, xâm phạm bí mật kinh doanh của tổ chức tín dụng

Ba là, hành vi ép buộc khách hàng trong kinh doanh;

Bốn là, hành vi gièm pha các tổ chức tín dụng khác;

Năm là, hành vi gây rối kinh doanh của các tổ chức tín dụng khác;

Sáu là, hành vi quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh;

Bảy là, lạm dụng cơ chế lãi suất trong cạnh tranh;

Tám là, khuyến mại nhằm cạnh tranh không lành mạnh;

Tám là, phân biệt đối xử của hiệp hội.

2.1.2. Thực trạng quy định pháp luật về cạnh tranh thông qua công cụ lãi suất huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Từ tháng 3 năm 2011, với mục đích hạn chế tăng trưởng tín dụng, xử lý tình trạng các ngân hàng đua tranh tăng lãi suất huy động nhằm thu hút các nguồn tiền gửi từ dân cư, Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện một loạt các biện pháp áp trần lãi suất huy động đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam. Bằng việc áp trần lãi suất trong điều kiện lạm phát còn ở mức cao, Ngân hàng Nhà nước đã đưa lãi suất thực về mức âm trong một thời gian dài. Ngay trong thời gian đó, do thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản trầm lắng và giảm sút sâu, các thị trường vàng và đô la bị quản lý chặt chẽ, người dân thực sự không còn cơ hội tiết kiệm nào ngoài việc gửi tiền vào hệ thống ngân hàng mặc dù lãi suất âm.

Các quy định về trần lãi suất huy động bằng tiền VND kỳ hạn từ 1 tháng trở lên do Ngân hàng nhà nước quy định từ tháng 3/2011 thể hiện qua các văn bản sau: Thông tư 02/2011 ngày 3 tháng 3 năm 2011; Thông tư 30/2011 ngày 28/9 năm 2011; Thông tư 05/2012/NHNN ngày 12/3 năm 2012; Thông tư 08/2012/NHNN ngày 10 tháng 4 năm 2012; Thông tư 17/2012/NHNN ngày 10 tháng 4 năm 2012; Thông tư 19/2012/NHNN ngày 10 tháng 4 năm 2012; Thông tư số 08/2013/TT-NHNN ngày 25 tháng 03 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 15/2013/TT-NHNN ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 07/2014/TT-NHNN ngày 17 tháng 3 năm 2014 quy định mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 1%/năm. Mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 5,5%/năm;

Như vậy có thể thấy, việc thay đổi lãi suất huy động tiền gửi từ trung và dài hạn cho phép sự thỏa thuận của các ngân hàng thương mại đối với khách hàng chuyển sang thay đổi thời gian đối với khoản huy động là 6 tháng, điều đó phù hợp với thực tiễn khả năng huy động vốn tiền gửi trên thị trường Việt Nam và thuận tiện cho các ngân hàng thương mại trong quá trình hoạt động kinh doanh ngân hàng của mình.

Tuy nhiên, những quy định này thay đổi liên tục ảnh hưởng đến chiến lược kinh doanh của các ngân hàng thương mại cũng như khả năng cạnh tranh của các ngân hàng thương mại trong quá trình hoạt động kinh doanh. Bên cạnh những thành tựu kể trên, các quy phạm pháp luật điều chỉnh lãi suất huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại vẫn còn tồn tại một số hạn chế đó là:

Thứ nhất, các quy phạm pháp luật về huy động vốn bằng nhận tiền gửi của các ngân hàng thương mại còn nằm rải rác ở nhiều văn bản pháp luật khác nhau.

Thứ hai, pháp luật về lãi suất trong huy động vốn bằng nhận tiền gửi không đảm bảo sự công bằng, chưa phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế.

Thứ ba, pháp luật về huy động vốn bằng nhận tiền gửi còn một số quy định không cụ thể hoặc chưa được giải thích rõ ràng, đầy đủ.

2.1.3. Thực trạng quy định của pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi thông qua việc phát hành các giấy tờ có giá của ngân hàng thương mại

Trong giai đoạn hiện nay, phát hành giấy tờ có giá là một kênh huy động vốn không kém phần quan trọng đối với các TCTD. Hoạt động này đã được pháp luật quy định tại Điều 46 Luật các tổ chức tín dụng 1997 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng 2004, tiếp tục được ghi nhận trong Luật các tổ chức tín dụng 2010. Hiện nay, việc phát hành giấy tờ có giá của TCTD được thực hiện theo Thông

tư 14/VBHN-NHNN ngày 13/01/2016 Quy định về phát hành kì phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài của thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Nhìn chung các quy định về phát hành giấy tờ có giá để huy động vốn của các TCTD đã tạo ra một hành lang pháp lý cần thiết để các TCTD có thể thực hiện tốt hoạt động này. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề tồn đọng khiến cho hoạt động huy động vốn bằng phát hành giấy tờ có giá của các TCTD gặp nhiều khó khăn. Đó là:

Thứ nhất, hạn chế khả năng cạnh tranh của các ngân hàng thương mại thông qua hoạt động huy động tiền gửi bằng giấy tờ có giá đó là về thủ tục phát hành giấy tờ có giá còn quá rườm rà, mất thời gian.

Thứ hai, các quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động phát hành giấy tờ có giá còn thiếu tính hiệu quả.

2.1.4. Thực trạng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm trong hoạt động cạnh tranh huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

Pháp luật Việt Nam hiện hành chưa có quy định cụ thể về thẩm quyền và các biện pháp xử lý đối với hành vi vi phạm trong hoạt động cạnh tranh huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

Nghiên cứu cơ chế áp dụng pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ việc cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, chúng tôi nhận thấy những bất cập chủ yếu sau đây:

Một là, Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa có quy định về cơ chế phối hợp giữa Cơ quan quản lý Cạnh tranh và Ngân hàng Nhà nước trong việc giải quyết vụ việc cạnh tranh không lành mạnh hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

Hai là, về bản chất, quy định về xử lý vi phạm trong hoạt động cạnh tranh theo quy định tại Nghị định 71/2014/NĐ-CP ngày 21/07/2014 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh là xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động cạnh tranh.

Ba là, nội dung pháp luật về xử lý vi phạm Luật Cạnh tranh liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh chưa phân định rõ thẩm quyền của Cơ quan quản lý Cạnh tranh với cơ quan nhà nước chuyên ngành khi xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động ngân hàng.

Bốn là, các quy định về giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh gây ra chưa đáp ứng được yêu cầu bảo đảm quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị xâm phạm là do sự không rõ ràng trong quy định về giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh gây ra.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam

2.2.1. Tình hình cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại thời gian qua

Đối với bất kỳ ngân hàng nào, nguồn huy động từ tiền gửi của khách hàng luôn là kênh quan trọng, chiếm tỷ lệ cao nhất trong tổng vốn huy động. Dù vậy, để đảm bảo thanh khoản và bổ sung nguồn vốn phục vụ cho tăng trưởng tín dụng, nhiều nhà băng đã tìm đến một số kênh khác như vay trên liên ngân hàng hoặc phát hành giấy tờ có giá.

Thậm chí một số nhà băng đang phụ thuộc khá nhiều vào nguồn vốn ngoài tiền gửi của khách hàng, như VIB, TPBank, HDBank hoặc một số ngân hàng nhỏ như SeABank, VietABank đang phụ thuộc vào thị trường liên ngân hàng khi số dư tiền gửi của các TCTD, vay các TCTD có tỷ lệ từ 25-35% trên tổng huy động vốn.

Trong khi vay trên liên ngân hàng là hoạt động quen thuộc và thường xuyên ở các ngân hàng thì tiền gửi của Chính phủ, NHNN lại chủ yếu được gửi gắm các ngân hàng có vốn Nhà nước như là BIDV, VietinBank, Vietcombank. Tại Vietcombank hiện đang có hơn 131.000 tỷ đồng tiền gửi của NHNN và kho bạc nhà nước, BIDV là 81.334 tỷ đồng, chiếm lần lượt 14% và 7% tổng huy động vốn của những nhà băng này; tuy tỷ lệ nhỏ nhưng quy mô này còn lớn hơn cả tổng huy động vốn ở nhiều ngân hàng nhỏ. BIDV hay Vietcombank cũng được lợi rất nhiều khi đây là nguồn vốn có chi phí thấp hơn hẳn.

Cơ cấu huy động vốn của ngân hàng cũng đã có sự thay đổi đáng kể trong vài năm trở lại đây khi tỷ lệ tiền gửi của khách hàng trên tổng huy động vốn giảm ở nhiều nhà băng. Năm 2014 tiền gửi của khách hàng tại VPBank là 73% nay giảm xuống còn 60%; tại Techcombank giảm từ 84% xuống còn 72%; VIB giảm từ 71% xuống còn 60%, MBBank giảm từ 96% xuống còn 83%,...

Ngoài nguyên nhân thay đổi khoản vay trên liên ngân hàng, sự thay đổi ở nhiều ngân hàng còn đến từ xu hướng phát hành giấy tờ có giá. Chẳng hạn, với chứng chỉ tiền gửi, nếu như trước đây phát hành khá

khó khăn vì người gửi tiền chưa quen thì hiện nay nhiều nhà băng đã tận dụng kênh huy động này và đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu huy động vốn.

Phát hành chứng chỉ tiền gửi đang ngày càng nở rộ do có nhiều ưu điểm so với tiết kiệm thông thường, đặc biệt về mặt dễ chuyển nhượng và lãi suất hấp dẫn. Việc phát hành chứng chỉ tiền gửi kỳ hạn dài cũng giúp các tổ chức này huy động được nguồn vốn trung, dài hạn với mức lãi suất phù hợp để đẩy mạnh tín dụng, nhất là khi theo quy định của NHNN, tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn sẽ giảm từ 50% xuống còn 45%.

2.2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi tại các ngân hàng thương mại thời gian qua

Tại Thông tư số 16/2018/TT-NHNN vừa được NHNN ban hành quy định, trong năm 2018, ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài áp dụng tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn là 45%; Tổ chức tín dụng phi ngân hàng là 90%. Từ ngày 1/1/2019, tỷ lệ áp dụng với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giảm xuống còn 40%; áp dụng với TCTD phi ngân hàng vẫn giữ ở mức 90%. Quy định này nhằm siết việc tín dụng vào các lĩnh vực cần nguồn vốn dài hạn, bởi thời gian qua, các ngân hàng đã đẩy mạnh cho vay ở những lĩnh vực có nhu cầu vốn dài hạn cao như bất động sản, BOT, BT...

Động thái này của NHNN đã có tác động đến mặt bằng lãi suất huy động tại các ngân hàng thương mại, tạo nên sự cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại.

Thời gian qua, trên thị trường tín dụng ngân hàng cho thấy, năm nào tăng trưởng tín dụng cũng cao. Các ngân hàng tập trung đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng sẽ buộc phải nâng lãi suất huy động, nhất là với các kỳ hạn dài 6 tháng, 12 tháng trở lên. Bên cạnh đó còn là câu chuyện “sức khỏe” của từng ngân hàng khác nhau dẫn đến phương thức huy động vốn khác nhau. Chưa kể, dù thanh khoản của hệ thống dồi dào, nhưng không phải thanh khoản của ngân hàng nào cũng tốt. Một điểm rất bình thường nhưng thực tế là bất thường, đó là lãi suất trên thị trường 1 và thị trường 2 ở Việt Nam vẫn gần như không có mối liên hệ”, vị giám đốc trên nói.

Thực tế trên cho thấy, mức độ cạnh tranh trên thị trường thông qua huy động vốn tiền gửi ngày càng cao. Việc huy động vốn của ngân hàng thương mại phải cạnh tranh với các kênh thu hút vốn khác như tiết kiệm bưu điện, bảo hiểm nhân thọ, hoạt động tư vấn đầu tư bất động sản, đầu tư cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường tài chính. Hệ thống dịch vụ ngân

hàng trong thời gian qua còn đơn điệu, chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu. Trên thị trường, theo thống kê cho thấy đến 94% huy động vốn từ tiền gửi của khách hàng tuy nhiên chưa có sự đa dạng hóa về dịch vụ ngân hàng. Các ngân hàng chủ yếu dựa vào công cụ lãi suất để thu hút khách hàng, có thể thấy tình trạng lãi suất đang chạm sát với giới hạn sinh lãi, khả năng an toàn của các ngân hàng và tác động tới tăng trưởng kinh tế.

2.2.3. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Ở mức độ khái quát, có thể nhận thấy các khó khăn, vướng mắc được thể hiện trên những khía cạnh chủ yếu sau đây:

Một là, do ảnh hưởng bởi các điều kiện lịch sử - chính trị, các tổ chức tín dụng là ngân hàng thương mại nhà nước ở Việt Nam hiện đang chiếm giữ gần 70% tổng nguồn vốn huy động và khoảng 80% thị phần tín dụng cả nước nhưng cơ bản vẫn là một hệ thống yếu kém về năng lực cạnh tranh so với các tổ chức tín dụng là ngân hàng thương mại trên thế giới.

Hai là, hiện tại không có sự thống nhất hoàn toàn giữa Luật Cạnh tranh với pháp luật ngân hàng trong cách tiếp cận vấn đề cạnh tranh.

Ba là, trong lĩnh vực kinh doanh ngân hàng, xu hướng hợp tác giữa các tổ chức tín dụng với nhau để cùng tồn tại và phát triển là không tránh khỏi.

Bốn là, trong lĩnh vực kinh doanh ngân hàng nói chung và huy động tiền gửi nói riêng, vì mục tiêu thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, Ngân hàng trung ương có thể can thiệp vào hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng bằng việc quy định lãi suất cơ bản và lãi suất chiết khấu, tái chiết khấu; ấn định tỉ lệ dự trữ bắt buộc; áp dụng chế độ kiểm soát đặc biệt...

2.2.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Nguyên nhân khách quan xuất phát từ trình độ phát triển của nền kinh tế còn thấp, pháp luật cạnh tranh là vấn đề mới chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm. Do vậy, khi hội nhập kinh tế quốc tế cần phải học tập kinh nghiệm của các nước trên thế giới để xây dựng và thực thi hiệu quả pháp luật cạnh tranh trong quá trình vận hành nền kinh tế thị trường.

Bên cạnh nguyên nhân khách quan cũng tồn tại không ít nguyên nhân chủ quan dẫn đến hiệu quả của hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại chưa đạt được kết quả như kỳ vọng, đó là:

Thứ nhất, Chính sách lãi suất huy động của ngân hàng nhà nước thay đổi thường xuyên ảnh hưởng đến chiến lược huy động vốn của các ngân hàng.

Thứ hai, Cơ quan quản lý nhà nước về cạnh tranh chưa đủ mạnh, chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao, chưa có sự phối kết hợp giữa các cơ quan liên quan trong quản lý hoạt động huy động tiền gửi và hoạt động cạnh tranh.

Thứ ba, những hạn chế trong hoạt động huy động tiền gửi và hoạt động cấp tín dụng gây nhiều cản trở cho các ngân hàng thương mại trong nền kinh tế hiện nay.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 2

Trong chương này, luận văn đã nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại; đồng thời khái quát tình hình hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại thời gian qua và thực tiễn thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi cũng như những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế về pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi tại các ngân hàng thương mại Việt Nam thời gian qua. Xuất phát từ những nội dung nghiên cứu mang tính thực tế của chương này, luận văn đề xuất một số ý kiến nhằm hoàn thiện môi trường pháp lý của Việt Nam về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại được nêu tại chương 3.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH TRONG HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi đáp ứng các yêu cầu về cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng

Thứ nhất, pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại phải đáp ứng yêu cầu về tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch và hiệu quả trong hệ thống pháp luật, phù hợp với những cam kết của các quốc gia thành viên, của các tổ chức quốc tế như WTO, EU, ASEAN...

Thứ hai, pháp luật về cạnh tranh phải mang tính hệ thống, nhất quán, chặt chẽ, tránh trùng lặp và mâu thuẫn.

Thứ ba, văn bản pháp luật chuyên biệt điều chỉnh.

Thứ tư, các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động mua lại, sáp nhập cần được xây dựng sao cho vừa mang tính phù hợp thực tiễn, vừa phải có tính dự liệu để đảm bảo điều chỉnh linh hoạt các hoạt động này.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế thị trường

Thứ nhất, pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi phải bảo đảm để thị trường hoạt động theo các quy luật của kinh tế thị trường như quy luật giá trị, cạnh tranh, cung cầu.

Thứ hai, trong nền kinh tế thị trường, nhà nước chỉ kiểm soát hoạt động cạnh tranh khi hoạt động đó có khả năng gây hạn chế cạnh tranh trên thị trường thông qua việc ban hành và thực thi pháp luật cạnh tranh.

Thứ ba, khắc phục những mặt trái và giảm thiểu những tác động của kinh tế thị trường khi hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế

Việt Nam hội nhập thế giới và khu vực là một xu thế tất yếu trong xu thế toàn cầu hóa. Nền tảng pháp lý để Việt Nam hội nhập quốc tế là việc xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, đáp ứng đòi hỏi của

nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng nói chung và trong hoạt động huy động tiền gửi phải đảm bảo sự hài hòa với thông lệ quốc tế, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

Việc hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh nói chung và cạnh tranh trong lĩnh vực ngân hàng và trong hoạt động huy động tiền gửi nói riêng phải đảm bảo được các mục tiêu sau đây: Tạo môi trường thuận lợi, ổn định cho hoạt động cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng vốn và các nguồn lực khác của đất nước nhằm thực hiện chủ trương tái cơ cấu nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng; tạo hành lang pháp lý để thu hút vốn từ nước ngoài thông qua hoạt động cạnh tranh; bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát hiệu quả của nhà nước đối với nền kinh tế và hệ thống ngân hàng; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, phát huy tính cạnh tranh của các thành phần kinh tế.

3.2. Giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam

3.2.1.1. Xây dựng các quy định về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Khi xây dựng các quy định về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, có hai nhóm hành vi cần phải được xem xét, đó là: i) Nhóm hành vi cạnh tranh mà hậu quả của những hành vi này chỉ đơn thuần ảnh hưởng tới tính cạnh tranh lành mạnh hay hạn chế cạnh tranh; ii) Nhóm hành vi cạnh tranh mà ngoài hậu quả ảnh hưởng tới tính cạnh tranh thì còn ảnh hưởng tới sự an toàn của hệ thống ngân hàng.

3.2.1.2. Quy định về lãi suất huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại và đưa ra các phương pháp xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh để tăng thị phần

Trong nội dung này, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thể vừa đưa ra một số nguyên tắc chung, cơ bản nhất đến xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh vừa có thể tham khảo các phương pháp xử lý của Ngân hàng trung ương Trung Quốc, cụ thể là:

- Không được tăng thị phần bằng cách chào giá dịch vụ dưới giá thành;

- Được Ngân hàng Trung ương phê duyệt các phương pháp huy động tiền gửi mới;

- Không được cung cấp thẻ và máy móc miễn phí cho bên khác khi ngân hàng hợp tác với họ đưa ra dịch vụ thanh toán thẻ;

- Không cung cấp miễn phí cho bên khác các thiết bị, phần mềm và phần cứng máy tính. Nếu không được sự phê chuẩn của Ngân hàng Trung ương, Ngân hàng sẽ không được đặt điểm cung cấp dịch vụ tại nơi làm việc của khách hàng.

- Không tăng hay giảm phí dịch vụ mang tính bất bình đẳng.

Ngân hàng Nhà nước cần quy định lãi suất huy động tiền gửi mang tính chiến lược ổn định hơn, với lãi suất có kì hạn trên 3 tháng cho phép các ngân hàng thương mại thỏa thuận mức lãi suất trong biên độ thỏa thuận tạo nên sự cạnh tranh của các ngân hàng thương mại đồng thời tạo nên sự chủ động của ngân hàng nhà nước trong việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia.

Xóa bỏ những quy định khác biệt về quyền nhận các loại tiền gửi giữa TCTD có vốn đầu tư trong nước với các TCTD nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, các TCTD có vốn đầu tư nước ngoài, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài có thể được nhận tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và lãi suất do ngân hàng thương mại đó ấn định. Ngoài ra, pháp luật không có sự phân biệt một cách rõ ràng giữa các hình thức nhận tiền gửi khác nhau giữa các loại tiền gửi, để khách hàng thuận tiện trong việc lựa chọn hình thức gửi tiền phù hợp với mục đích của mình.

3.2.1.3. Quy định cụ thể các hành vi vi phạm và các chế tài xử phạt vi phạm về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại

Đối với các hành vi cạnh tranh không lành mạnh cần phải được ban hành là các quy định xử lý việc quảng cáo gây hiểu nhầm, quảng cáo mang tính so sánh và các thỏa thuận tín dụng.

Đối với cơ chế thông tin minh bạch, quy chế cung cần có các quy định tích cực đối với các tổ chức tín dụng để đảm bảo rằng thông tin của họ là rõ ràng, bình đẳng và không sai lệch. Nếu vi phạm điều này sẽ bị xử lý dưới các hình thức như phạt tiền, khiển trách công khai và có thể thu hồi giấy phép hoạt động trong trường hợp nghiêm trọng.

Ngoài ra cũng nên có chế tài hình sự về việc đưa ra những thông tin sai lệch với mục đích lừa đảo hoặc cố ý coi thường khi đưa ra những thông tin mà không quan tâm chúng có sai lệch hay không.

Đối với hành vi quảng cáo mang tính so sánh cần có sự kiểm soát chặt chẽ. Đặc biệt nên đưa ra các điều kiện có tính chất nghiêm ngặt đối với hình thức so sánh này nhằm đảm bảo tính khách quan.

Đối với quảng cáo tín dụng cũng cần phải có sự kiểm soát chặt chẽ hơn. Việc kiểm soát này phải bao gồm cả hoạt động tiền gửi và cho vay.

3.2.1.4. Quy định thẩm quyền điều tra và thực thi của Ngân hàng Nhà nước đối với hành vi chống cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi

Với việc thiết lập một cơ quan quản lý cạnh tranh trong hệ thống cơ cấu tổ chức của ngân hàng nhà nước sẽ giúp cho ngân hàng nhà nước có được một cơ quan chuyên trách hoạt động quản lý cạnh tranh của tổ chức tín dụng, đồng thời có nhiệm vụ phối hợp với cơ quan quản lý cạnh tranh trong việc giải quyết các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hoạt động ngân hàng nói chung và trong hoạt động huy động tiền gửi nói riêng. Việc thiết lập một cơ quan quản lý cạnh tranh trong cơ cấu tổ chức của ngân hàng nhà nước có thể lại được thực hiện theo hai hướng, đó là thành lập một vụ quản lý cạnh tranh và thành lập một bộ phận quản lý cạnh tranh trực thuộc Vụ pháp chế hoặc Vụ các ngân hàng vừa đảm bảo năng lực giám sát và thực hiện được chính sách tiền tệ quốc gia của ngân hàng nhà nước.

3.2.2. Giải pháp tổ chức thực hiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam

3.2.2.1. Xác định và quy định ranh giới giữa cạnh tranh và hợp tác, khuyến khích các ngân hàng hợp tác và phát triển cạnh tranh

Ngân hàng Nhà nước cần có các quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu vốn và mối quan hệ giữa các tổ chức tín dụng khác nhau trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Trên thực tế có thể xem xét kinh nghiệm của các nước EU vào thực tiễn Việt Nam bởi hình thức sáp nhập ngân hàng giữa các nước EU vẫn xảy ra hàng ngày trong khi ở Việt Nam hầu như chưa có.

Bên cạnh các quy định nhằm điều chỉnh các hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh thì Ngân hàng Nhà nước cũng nên đưa ra các quy định một cách cụ thể hơn về bảo vệ cạnh tranh để khuyến khích các ngân hàng cùng hợp tác và phát triển cạnh tranh. Việc khuyến khích các ngân hàng hợp tác và phát triển cạnh tranh với nhau để cung cấp dịch vụ tốt hơn cũng như đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách hàng là một đòi hỏi tất yếu đối với các ngân hàng trong xu thế hội nhập quốc tế. Đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại trong nước, đặc biệt là các ngân hàng thương mại có vốn sở hữu nhà nước.

3.2.2.2. *Tăng năng lực tài chính, trong đó quan trọng nhất là vốn điều lệ*

Vốn điều lệ của ngân hàng thương mại được xem là chiếc “đệm” để đối phó có hiệu quả với các cú sốc từ bên ngoài, bảo đảm một sự an toàn trong kinh doanh ngân hàng. Nếu vốn điều lệ quá thấp sẽ khiến các ngân hàng thương mại hoạt động luôn bị bất cập, bởi vì sẽ bị hạn chế trong mở rộng thị phần cho vay và huy động vốn, sẽ bị hạn chế trong mở các chi nhánh, phòng giao dịch, và do vậy, sẽ khó có cơ hội ngày càng tiến gần hơn đến các khách hàng mục tiêu và trên tất cả thì điều này đồng nghĩa với một sự thua kém, bất lợi về khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, tăng vốn điều lệ bằng cách nào và đạt đến qui mô nào là tối ưu? Đây luôn là vấn đề không đơn giản, nhất là đối với các ngân hàng thương mại ở các nước đang phát triển, đang trong quá trình chuyển đổi.

3.2.2.3. *Một số giải pháp hỗ trợ khác*

- *Ứng dụng khoa học công nghệ*
- *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*
- *Tăng cường hiệu quả công tác Marketing ngân hàng*

TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Trong chương này, từ những phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật trong chương 2 luận văn đã đưa ra định hướng hoàn thiện pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại đó là đáp ứng các yêu cầu về cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề này đó là: xây dựng các quy định về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại, quy định về xử phạt cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi cũng như thẩm quyền điều tra và thực thi của ngân hàng nhà nước trong việc chống hành vi cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại. Bên cạnh đó, luận văn đề cập đến các giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại.

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đề tài luận văn “Pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại”, tác giả rút ra một số kết luận chính như sau:

Thứ nhất, hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại có những đặc điểm riêng biệt so với các hoạt động khác. Hoạt động này khá phức tạp và cũng cần có một hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất để điều chỉnh.

Thứ hai, Thực trạng quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành và thực tiễn áp dụng pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại ở Việt Nam hiện nay đang tồn tại nhiều bất cập, hạn chế làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động ngành ngân hàng nói chung và hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại nói riêng.

Thứ ba, Từ thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam hiện nay, đồng thời xuất phát từ nhu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế thì vấn đề hoàn thiện môi trường pháp lý của Việt Nam về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại là rất cần thiết.

Qua nghiên cứu đề tài luận văn này, tác giả đã góp phần làm rõ một số vấn đề về lý luận; đánh giá, phân tích được thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam hiện nay; qua đó đã có một kiến nghị nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về cạnh tranh trong hoạt động huy động tiền gửi của ngân hàng thương mại./.